UBND XÃ AN LÃO
ĐOÀN KIỂM TRA THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 1469/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:01 /KL-ĐKT

An Lão, ngày 30 *tháng* 10 *năm 2026*

KẾT LUẬN KIỂM TRA
Kết quả kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật năm 2026

Thực hiện Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật; Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 27/01/2026 của Ủy ban nhân dân xã An Lão về việc ban hành Kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã An Lão năm 2026; Kế hoạch số 261/KH-UBND ngày 21/9//2026 của UBND xã về việc Kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật năm 2026; Đoàn Kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật năm 2026 được thành lập theo Quyết định số 1469/QĐ-UBND ngày 02/9/2026 của UBND xã An Lão (Đoàn Kiểm tra 1469). Từ ngày 09/10/2026 đến ngày 13/10/2026, Đoàn Kiểm tra 1469 đã tiến hành kiểm tra trực tiếp tại 03 đơn vị: Phòng Kinh tế, Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Phòng Văn hóa - Xã hội xã. Trên cơ sở báo cáo kết quả công tác tổ chức thi hành pháp luật của các phòng được kiểm tra và ý kiến nhận xét của các thành viên Đoàn được phân công tại cuộc họp. Đoàn kiểm tra ban hành kết luận kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật năm 2026 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong thời gian qua, công tác theo dõi và đánh giá tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn được triển khai nghiêm túc, bám sát chỉ đạo của cấp trên và phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương. Các cơ quan, đơn vị đã chủ động ban hành kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể, thực hiện chủ động nhiều giải pháp để bảo đảm pháp luật được thi hành kịp thời, thống nhất và hiệu quả.

Việc theo dõi, thu thập, tổng hợp thông tin được thực hiện thường xuyên; qua đó kịp thời phát hiện những bất cập, hạn chế trong việc áp dụng pháp luật, làm cơ sở cho công tác tham mưu, kiến nghị hoàn thiện hệ thống pháp luật và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước. Nhìn chung, tình hình tuân thủ và chấp hành pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân ngày càng được cải thiện, góp phần duy trì trật tự, kỷ cương hành chính và ổn định xã hội tại địa phương.

Tuy nhiên việc thực hiện hoạt động tổ chức thi hành pháp luật theo môt hình chính quyền địa phương 2 cấp còn mới, một số lĩnh vực còn thiếu cơ chế phối hợp, dẫn đến việc đánh giá chưa toàn diện. Nguồn nhân lực, kinh phí và cơ sở vật chất phục vụ cho công tác này còn hạn chế; năng lực, kỹ năng theo dõi và đánh giá của

cán bộ chuyên trách ở một số phòng, ban còn chưa đồng đều. Việc cập nhật, tổng hợp và ứng dụng công nghệ thông tin trong theo dõi thi hành pháp luật chưa được triển khai đồng bộ, ảnh hưởng đến chất lượng và tiến độ báo cáo, việc phát hiện, đề xuất và kiến nghị từ thực tiễn để nâng cao hiệu quả áp dụng và hoàn thiện hệ thống pháp luật còn chưa nhiều.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác chính sách đối với Quân đội và hậu phương Quân đội

b) Công tác chỉ đạo, điều hành và ban hành kế hoạch triển khai

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, Thành phố, phòng Văn hóa – xã hội đã tham mưu UBND xã An Lão đã ban hành kế hoạch[1], văn bản triển khai thực hiện, chỉ đạo các thôn tuyên truyền, tổ chức thực hiện; đồng thời phối hợp với các thôn, các phòng, ban, ngành liên quan, tuyên truyền đến các tầng lớp Nhân dân về chính sách người có công bằng nhiều hình thức như thông qua các cuộc họp thôn xóm, sinh hoạt chi bộ, các cuộc họp của các tổ chức chính trị - xã hội, thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội…Việc triển khai thực hiện chính sách người có công của xã đã đi vào nề nếp, đảm bảo đúng, đủ đối tượng, kịp thời, đúng chế độ.

Tham mưu UBND xã triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước và văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng, người tham gia kháng chiến, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế[2].

c) Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật

Phòng Văn hóa - Xã hội xã An Lão đã tham mưu và phối hợp tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về chế độ, chính sách đối với người tham gia kháng chiến, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế (nhóm đối tượng người có công và đối tượng chính sách theo quy định), nhằm giúp người dân và

---

[1] Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 17/4/2026 của Ủy ban nhân dân xã An Lão về việc thực hiện hỗ trợ xoá nhà tạm, nhà dột nát cho đối tượng là con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học

[2] Các công văn: số 09/UBND-VHXH ngày 04/7/2025 của Ủy ban nhân dân xã An Lão về việc tham gia ý kiến vào dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Dịch vụ việc làm Hải Phòng và Trung tâm Điều dưỡng người có công Hải Phòng trực thuộc Sở Nội vụ thành phố Hải Phòng; số 172/UBND-VHXH ngày 28/01/2026 của Ủy ban nhân dân xã An Lão về việc triển khai tặng quà của Thành phố đối với người có công với cách mạng nhân dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ 2026; số 203/UBND-VHXH ngày 31/01/2026 của Ủy ban nhân dân xã An Lão về việc báo cáo tình hình công tác người có công với cách mạng tại địa phương; số 342/UBND-VHXH ngày 25/02/2026 của Ủy ban nhân dân xã An Lão về việc tham gia ý kiến Dự thảo hồ sơ Nghị quyết của HĐND thành phố quy định tỷ lệ chi phí quản lý thực hiện các chính sách ưu đãi người có công với cách mạng trên địa bàn thành phố Hải Phòng; số 856/UBND-VHXH ngày 25/04/2026 của Ủy ban nhân dân xã An Lão về việc góp ý dự thảo Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14;

đối tượng thụ hưởng nắm rõ quyền lợi, nghĩa vụ, quy trình thủ tục và hạn chế tình trạng hồ sơ thiếu, sai phải bổ sung nhiều lần.

Công tác tuyên truyền được thực hiện thông qua hệ thống truyền thanh của xã, các cuộc họp thôn, hội nghị, sinh hoạt của các tổ chức đoàn thể, hoạt động "Đền ơn đáp nghĩa", nhất là trong dịp kỷ niệm Ngày Thương binh, Liệt sĩ 27/7; đồng thời niêm yết công khai thủ tục hành chính, thành phần hồ sơ và quy trình giải quyết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã. Hướng dẫn trực tiếp cho người dân, đối tượng chính sách và thân nhân trong quá trình kê khai, hoàn thiện hồ sơ; tuyên truyền, vận động kê khai trung thực, cung cấp đầy đủ giấy tờ, phối hợp xác minh thông tin và phòng ngừa các hành vi trục lợi chính sách. Bên cạnh đó, đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt đến người có công với cách mạng, góp phần bảo đảm việc chi trả an toàn, công khai, minh bạch và thuận tiện cho người thụ hưởng. Qua công tác tuyên truyền, nhận thức của người dân và các đối tượng chính sách từng bước được nâng lên, hạn chế tình trạng hồ sơ thiếu, sai phải bổ sung nhiều lần, góp phần bảo đảm việc thực hiện chế độ, chính sách trên địa bàn đúng quy định.

d) Công tác tổ chức thực hiện (tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, chi trả):

Tham mưu tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật và văn bản hướng dẫn của cấp có thẩm quyền về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia kháng chiến, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế. Công tác thực hiện được triển khai theo hướng đúng đối tượng, đúng trình tự, thủ tục, kịp thời, công khai, minh bạch, gắn với cải cách hành chính và nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân.

Công tác tiếp nhận và hướng dẫn hồ sơ được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; hồ sơ được kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ, hướng dẫn bổ sung khi cần thiết và theo dõi tiến độ giải quyết theo quy định. Về tổ chức chi trả, xã duy trì thực hiện chi trả chế độ, trợ cấp định kỳ vào ngày mùng 5 hàng tháng, bảo đảm đúng danh sách, đúng thời gian và đúng mức hưởng.

2. Lĩnh vực An toàn thực phẩm

a) Công tác chỉ đạo, điều hành:

Tham mưu cho UBND xã An Lão ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành công tác an toàn thực phẩm trên địa bàn[3]. Phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng cho từng thành viên Ban chỉ đạo an toàn thực phẩm xã; thường xuyên tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất để triển khai nhiệm vụ, đánh giá tình hình thực tế, xây

[3] Các Kế hoạch: số 01/KH-BCĐ ngày 14/01/2026 về Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên Đán Bính Ngọ và mùa Lễ hội Xuân năm 2026; Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 15/4/2026 về việc Triển khai công tác kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm trên địa bàn xã An Lão năm 2026; số 87/KH-UBND ngày 15/4/2026 về việc Kiểm tra an toàn thực phẩm các bếp ăn tập thể trường học năm 2026; số 125/KH-UBND ngày 19/5/2026 về việc Đảm bảo công tác y tế phục vụ tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2026-2027 và Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026 trên địa bàn xã An Lão; số 71/KH-UBND ngày 29/9/2025 về việc kiểm tra an toàn thực phẩm nhân dịp Tết Trung thu năm 2025; số 104/KH-UBND ngày 10/11/2025 Thực hiện kiểm tra an toàn thực phẩm các bếp ăn tập thể trường học năm 2025.

dựng và phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm một cách bài bản.

b) Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn thực phẩm:

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn thực phẩm luôn được xác định là nhiệm vụ trọng tâm nhằm chuyển biến nhận thức của người dân và chủ cơ sở. Hình thức tuyên truyền, phổ biến đa dạng, phong phú như: tổ chức phát thanh tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh xã, treo băng rôn tại các khu trung tâm, phát tờ rơi đến tận tay các cơ sở sản xuất, kinh doanh và lồng ghép phổ biến nội dung trong các cuộc họp tại cơ sở thôn.

Nội dung tuyên truyền tập trung thiết thực vào các quy định về bảo đảm điều kiện an toàn thực phẩm, nguồn gốc nguyên liệu, thực hiện công bố sản phẩm, quy định ghi nhãn, sử dụng phụ gia thực phẩm, bảo quản thực phẩm, truy xuất nguồn gốc, thu hồi sản phẩm, các quy định vệ sinh cơ sở, phòng chống ngộ độc thực phẩm và nâng cao trách nhiệm pháp lý của chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh.

c) Công tác kiểm tra và xử lý vi phạm:

Công tác kiểm tra và xử lý vi phạm được chú trọng. Trong giai đoạn 2025-2026, Ủy ban nhân dân xã đã tổ chức 04 lượt kiểm tra với tổng số 43 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn (Năm 2025: 12 cơ sở; Năm 2026: 31 cơ sở). Trong đó, đã thực hiện kiểm tra 01 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm chức năng. Qua hoạt động kiểm tra, cơ quan chức năng đã phát hiện 01 vụ vi phạm hành chính (xử lý năm 2025 tại cơ sở thực phẩm chức năng) và ban hành quyết định xử phạt hành chính số tiền 3.000.000 đồng với hành vi cố ý tàng trữ hàng hoá nhập lậu (Quyết định số 379/QĐ-XPHC ngày 29/8/2025).

Việc xử lý vi phạm được thực hiện bảo đảm theo đúng thẩm quyền, trình tự và thủ tục pháp luật quy định, thể hiện tính nghiêm minh, công bằng của pháp luật. Quyết định xử phạt đã được cơ sở vi phạm chấp hành đầy đủ, nộp tiền phạt vào tài khoản ngân sách nhà nước theo đúng thời gian quy định; không có khiếu nại, khiếu kiện phát sinh.

3. Lĩnh vực đầu tư

3.1. Lĩnh vực đầu tư công:

a) Công tác tham mưu, triển khai thực hiện

Phòng Kinh tế xã đã tham mưu triển khai các quy định của Trung ương và thành phố về quản lý đầu tư công; rà soát, tổng hợp danh mục các dự án đầu tư công trên địa bàn; theo dõi tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công; tổng hợp nhu cầu vốn, tiến độ bố trí vốn và giải ngân vốn; tham mưu xử lý hoặc báo cáo cấp có

thẩm quyền đối với những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình đầu tư công theo yêu cầu.

Thường xuyên cập nhật tình hình thực hiện các dự án, tập trung vào tiến độ chuẩn bị đầu tư; tiến độ lập, thẩm định, phê duyệt dự án và các hồ sơ liên quan; công tác lựa chọn nhà thầu theo phạm vi nhiệm vụ được giao; đôn đốc chủ đầu tư về tiến độ ký kết, thực hiện hợp đồng; tiến độ thi công; công tác nghiệm thu, thanh toán; tiến độ giải ngân; công tác quyết toán dự án hoàn thành; các vấn đề phát sinh ảnh hưởng đến tiến độ.

b) Công tác phối hợp trong lựa chọn nhà thầu, thực hiện dự án:

Phòng Kinh tế thực hiện theo dõi, phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ được giao; không thay thế trách nhiệm của chủ đầu tư, bên mời thầu, tổ chuyên gia hoặc các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền trong từng khâu của quá trình lựa chọn nhà thầu.

Đối với các gói thầu thuộc dự án đầu tư công, Phòng theo dõi tiến độ thực hiện, tình hình lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng và thực hiện hợp đồng theo phạm vi được phân công; kịp thời tổng hợp những vấn đề phát sinh để tham mưu UBND xã chỉ đạo xử lý.

3.2. Công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng:

a) Công tác triển khai:

Nghiên cứu, cập nhật và triển khai thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan đến công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng. Các quy định được áp dụng trong quá trình thực hiện gồm các quy định của pháp luật về đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành; các quy định của UBND thành phố Hải Phòng về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và các văn bản có liên quan, cụ thể:

b) Rà soát, xác định đối tượng và phạm vi ảnh hưởng của dự án:

Đối với các dự án có sử dụng đất trên địa bàn, Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường đã chỉ đạo phòng chuyên môn phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện rà soát hiện trạng sử dụng đất, xác định phạm vi, diện tích đất bị ảnh hưởng; xác định người sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và các đối tượng có liên quan để phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Việc kiểm kê đất đai, tài sản gắn liền với đất và xác định các nội dung có liên quan được thực hiện trên cơ sở hồ sơ địa chính, hồ sơ quản lý đất đai và kết quả kiểm tra, xác minh thực tế.

c) Công tác lập, thẩm định và thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

Tham mưu việc lập, kiểm tra, thẩm định hoặc tham mưu thực hiện phương

án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định. Việc xác định các khoản bồi thường, hỗ trợ được thực hiện trên cơ sở nguồn gốc sử dụng đất, loại đất, diện tích đất bị thu hồi, tài sản gắn liền với đất và các điều kiện thực tế của từng trường hợp.

d) Công tác tuyên truyền, vận động và giải quyết kiến nghị của người dân:

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn phối hợp và các tổ chức đoàn thể và các đơn vị liên quan thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng.

Đối với các trường hợp người dân có ý kiến, kiến nghị, khiếu nại hoặc chưa đồng thuận với phương án thực hiện, Phòng Kinh tế và Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường phối hợp kiểm tra, rà soát hồ sơ, giải thích chính sách và tham mưu cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

Việc xác định và thực hiện các khoản bồi thường, hỗ trợ được thực hiện theo quy định hiện hành và phù hợp với từng trường hợp cụ thể. Các nội dung về bồi thường đất, tài sản gắn liền với đất, cây trồng, vật nuôi và các khoản hỗ trợ khác được rà soát, xác định theo hồ sơ và hiện trạng thực tế.

IV. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

1.1. Tồn tại, hạn chế chung:

- Công tác tham mưu UBND xã để triển khai thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025 của các phòng, ngành, đơn vị chưa thực sự đầy đủ theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ. Tính đến thời điểm kiểm tra còn thiếu hoạt động điều tra, khảo sát đối với lĩnh vực đầu tư và công tác chính sách đối với Quân đội, hậu phương quân đội.

- Số liệu báo cáo các phòng cung cấp chưa đầy đủ trong niên độ kiểm tra.

1.2. Đối với công tác thi hành VBQPPL trong các lĩnh vực trọng tâm

a) Lĩnh vực an toàn thực phẩm:

- Việc theo dõi, cập nhật và hệ thống hóa các quy định pháp luật mới trong một số lĩnh vực chưa được thể hiện thành hồ sơ theo dõi riêng, chủ yếu được lồng ghép trong hồ sơ chuyên môn.

- Năng lực chuyên môn sâu về an toàn thực phẩm, thực phẩm chức năng và kiểm nghiệm thực phẩm của cán bộ cấp xã còn hạn chế; cán bộ thực hiện nhiệm vụ chủ yếu theo hình thức kiêm nhiệm.

- Nguồn kinh phí phục vụ công tác kiểm tra, lấy mẫu, kiểm nghiệm thực phẩm còn hạn chế; việc thực hiện các hoạt động kiểm tra chuyên sâu vì vậy còn gặp khó khăn.

- Công tác quản lý thực phẩm chức năng liên quan đến nhiều ngành, nhiều cấp, trong khi việc phân định trách nhiệm và phối hợp quản lý còn có những khó khăn, vướng mắc.

- Ý thức trách nhiệm và trình độ nhận thức về an toàn thực phẩm của một số chủ cơ sở nhỏ lẻ còn hạn chế, chưa tự giác chấp hành các tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Việc thực hiện cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm tại một số cơ sở nhỏ lẻ còn mang tính chất đối phó, việc theo dõi, đôn đốc thực hiện cam kết sau ký còn gặp khó khăn.

b) Lĩnh vực công tác chính sách đối với Quân đội, hậu phương quân đội:

- Công tác tuyên truyền, phổ biến chế độ, chính sách đối với Quân đội và hậu phương quân đội chưa sâu, chưa toàn diện.

- Một số hồ sơ có thời gian phát sinh từ lâu, giấy tờ gốc bị thất lạc hoặc thông tin chưa thống nhất nên việc rà soát, xác minh còn mất nhiều thời gian.

- Một số đối tượng, thân nhân chưa nắm đầy đủ quy định về thành phần hồ sơ, trình tự, thủ tục, dẫn đến hồ sơ phải bổ sung, hoàn thiện nhiều lần.

- Cán bộ phụ trách lĩnh vực còn kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ, trong khi khối lượng công việc phát sinh vào các dịp cao điểm như Tết, Ngày Thương binh, Liệt sĩ 27/7 và các đợt chi trả chính sách tương đối lớn.

c) Lĩnh vực đầu tư:

- Các văn bản tham mưu triển khai thực hiện chưa cung cấp văn bản cụ thể.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến trong lĩnh vực đầu tư chưa được thường xuyên, toàn diện.

- Tiến độ giải phóng mặt bằng trong một số dự án còn chậm;

- Một số thủ tục có tính chất liên thông, cần sự phối hợp của nhiều cơ quan; việc cập nhật số liệu giữa các đơn vị có thời điểm chưa đồng bộ.

- Một số hồ sơ về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất chưa đầy đủ, gây khó khăn trong việc xác định điều kiện được bồi thường, hỗ trợ.

- Một số người dân chưa đồng thuận với đơn giá, chính sách bồi thường, hỗ trợ hoặc phương án giải phóng mặt bằng.

- Một số dự án có nhiều trường hợp bị ảnh hưởng, hồ sơ phức tạp, dẫn đến thời gian hoàn thiện thủ tục kéo dài.

2. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

- Hệ thống văn bản QPPL trong các lĩnh vực trọng tâm, liên ngành tương đối nhiều, thiếu tính đồng bộ; do đó, việc tiếp cận, nghiên cứu của một số cán bộ, công chức còn hạn chế; các quy định về xử lý vi phạm còn chưa đủ mạnh và thiếu tính

răn đe, gây khó khăn cho công tác kiểm tra, xử lý triệt để hành vi vi phạm.

- Lĩnh vực an toàn thực phẩm: Xã An Lão có địa bàn rộng, số lượng cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ nhiều (159 cơ sở), hoạt động phân tán, nhỏ lẻ, không cố định hoặc mang tính chất thời vụ, quy mô gia đình nên gây khó khăn rất lớn cho công tác kiểm tra, theo dõi liên tục. Đồng thời, nguồn ngân sách và nhân lực cấp xã dành cho công tác quản lý nhà nước về ATTP còn rất hạn hẹp.

- Lĩnh vực hậu phương quân đội:

+ Hồ sơ tồn tại từ lâu, nhiều trường hợp thiếu giấy tờ gốc, thông tin lịch sử phức tạp, nên việc đối chiếu, xác minh giải quyết chế độ cho công dân mất thời gian.

+ Biến động nhân khẩu (chuyển đi, chuyển đến, từ trần; thay đổi thông tin thân nhân) làm phát sinh nhu cầu điều chỉnh, bổ sung hồ sơ.

+ Một bộ phận đối tượng là người cao tuổi, sức khỏe yếu, hạn chế đi lại nên việc phối hợp kê khai, bổ sung giấy tờ và cập nhật thông tin còn khó khăn.

+ Khi triển khai các yêu cầu mới như chuẩn hóa thông tin định danh, chi trả không dùng tiền mặt, phát sinh vướng mắc do thiếu tài khoản, thiếu kỹ năng sử dụng dịch vụ ngân hàng, hoặc thông tin giấy tờ chưa đồng bộ.

+ Cán bộ phụ trách lĩnh vực kiêm nhiệm, trong khi khối lượng công việc tăng vào các đợt cao điểm (Tết, 27/7, điều dưỡng…) nên việc rà soát, chuẩn hóa dữ liệu có lúc chưa kịp thời.

+ Việc phối hợp cung cấp thông tin phục vụ xác minh trong một số trường hợp còn chậm, ảnh hưởng tiến độ giải quyết (do hồ sơ cần đối chiếu qua nhiều đầu mối, nhiều khâu).

- Lĩnh vực đầu tư:

+ Việc chuyển đổi sang mô hình chính quyền địa phương 02 cấp từ ngày 01/7/2025 dẫn đến thay đổi về tổ chức, thẩm quyền, quy trình phối hợp và việc tiếp nhận hồ sơ, nhiệm vụ. Một số dự án phức tạp, liên quan đến đất đai, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư nên cần nhiều thời gian để hoàn thiện.

- Trong khi thực hiện hỗ trợ đền bù, tái định cư, một số trường hợp có lịch sử sử dụng đất lâu dài, biến động qua nhiều thời kỳ nhưng chưa được cập nhật đầy đủ trong hồ sơ địa chính; việc xác định nguồn gốc và quá trình sử dụng đất cần phải kiểm tra, xác minh nhiều nguồn tài liệu.

b) Nguyên nhân chủ quan

Số lượng biên chế cơ bản đảm bảo theo chỉ tiêu, tuy nhiên, nhân lực trực tiếp làm công tác pháp chế, tổ chức thi hành và theo dõi thi hành pháp luật còn mỏng, chủ yếu kiêm nhiệm, nên phần nào ảnh hưởng đến chất lượng công tác theo dõi thi hành pháp luật.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở phân tích, đánh giá những kết quả đạt được, những khó khăn,

vướng mắc đã nêu trong Báo cáo, Đoàn Kiểm tra sẽ ghi nhận và báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, giải quyết theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Bên cạnh đó, để nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật trong thời gian tới, Đoàn Kiểm tra liên ngành đề nghị các phòng chuyên môn tiếp tục quan tâm và tăng cường chỉ đạo thực hiện công tác tổ chức thi hành pháp luật tại cơ quan, đơn vị; trong đó, đặc biệt lưu ý một số nội dung sau:

1. Đề xuất, kiến nghị chung:

- Tiếp tục quán triệt, chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới và Nghị định số 80/2025/NĐ-CP.

- Thực hiện tuyên truyền, phổ biến văn bản quy phạm pháp luật với các hình thức phong phú, đa dạng, phù hợp với từng loại đối tượng, góp phần nâng cao sự hiểu biết về chính sách, pháp luật cho cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp, nhất là các chính sách, quy định mới, liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, góp phần phòng, chống và giảm thiểu các hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực liên quan.

- Tiếp tục phát huy kết quả đạt được, nghiêm túc rút kinh nghiệm và đưa ra các giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật lĩnh vực phụ trách.

- Tiếp tục rà soát, cập nhật đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành thuộc lĩnh vực phụ trách.

- Chủ động lập, quản lý và cập nhật hồ sơ theo dõi thi hành pháp luật, bảo đảm có đầy đủ tài liệu chứng minh kết quả tổ chức thi hành pháp luật.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách, pháp luật về quân đội và hậu phương quân đội, kiến thức về an toàn thực phẩm nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho tổ chức và cá nhân trên địa bàn. Tích cực đổi mới phương thức, nâng cao hiệu quả huy động các nguồn lực xã hội hóa để chăm lo tốt hơn cho đời sống của người có công trên địa bàn.

- Tăng cường phối hợp thực hiện công tác tổ chức thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành và lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Kịp thời tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn thi

hành pháp luật để tham mưu UBND xã kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn, giải quyết.

2. Đề xuất, kiến nghị các lĩnh vực cụ thể:

a) Lĩnh vực an toàn thực phẩm:

- Khẩn trương rà soát các cơ sở chưa ký cam kết trong tổng số các cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm; hướng dẫn, đôn đốc các cơ sở thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở có nguy cơ cao về mất an toàn thực phẩm.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong quản lý thực phẩm chức năng và kiểm nghiệm thực phẩm.

- Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

b) Lĩnh vực chính sách đối với quân đội và hậu phương quân đội:

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công và đối tượng chính sách.

- Thường xuyên rà soát hồ sơ, đối tượng hưởng chính sách, hạn chế sai sót trong quá trình giải quyết.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, bảo đảm công khai, minh bạch và đúng đối tượng.

- Kịp thời báo cáo UBND xã đối với các trường hợp khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền.

c) Lĩnh vực đầu tư:

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, đảm bảo thời gian theo quy định;

- Thực hiện đúng các quy định pháp luật về đầu thầu, lựa chọn nhà đầu tư qua hình thức đấu thầu.

Trên đây là nội dung Kết luận kiểm tra công tác tổ chức thi hành pháp luật trong các lĩnh vực trọng tâm năm 2026, Đoàn Kiểm tra báo cáo Chủ tịch UBND xã và thông báo với các phòng, ngành, đơn vị có liên quan./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp (báo cáo);
- TT Đảng ủy, TT HĐND;
- Lãnh đạo UBND xã ;
- Thành viên Đoàn Kiểm tra;
- Các phòng: KT, XDNNMT, VHXH;
- Trung tâm Phục vụ HCC xã;
- Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công xã;
- Cổng TTĐT xã;
- Lưu: VT, HSKT.

TRƯỞNG ĐOÀN

U.B.N.D XÃ AN LÃO TỈNH HẢI PHÒNG

PHÓ CHỦ TỊCH UBND
Lê Văn Huy